

Bản án số: 66/2017/HS-ST
Ngày 26-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Trọng Hân**

Thẩm phán: Ông **Nguyễn Thành Tấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Danh Đức**

Ông Thái Ngọc Minh

Bà Trần Thị Ngọc Trân

- Thư ký phiên tòa: Ông **Danh Quàng** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Lữ Thị Minh Cảnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2017/HSST-QĐ ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1969, tại V, tỉnh Đồng Tháp;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện tại: Ấp II, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị M; Vợ tên: Nguyễn Thị H; Con: 02 – người lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 20-6-2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt

- Người bị hại: **Nguyễn Trường G**, sinh năm 1990 (có mặt)

HKTT và nơi cư trú hiện tại: Ấp II, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1967 (có mặt)

HKTT và nơi cư trú hiện tại: Ấp II, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

2/. Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1957 (có mặt)

HKTT và nơi cư trú hiện tại: Ấp II, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn Quán: Luật sư **Bùi Thị T** – Văn phòng luật sư B và Cộng sự, thuộc đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 15 giờ ngày 23-4-2017, Nguyễn Văn Q tham gia uống bia cùng với Trương Thành L, Trương Thanh H, Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Ngọc Tr tại bụi chuối gần bờ sông thuộc ấp 2, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày có Nguyễn Trường G và Nguyễn Văn H (chín Lùn) đi ngang qua, không được mời nhưng G và H vào ngồi uống bia chung với Q và mọi người. G, H ngồi được một lúc Q nói G không ai mời mà vào ngồi nhậu còn nói chuyện lớn tiếng, nên G và Q xảy ra cự cãi, chửi nhau; Q cho rằng G nhỏ tuổi mà chửi Q nên Q rất tức giận, nhưng được mọi người can ngăn. Q đi về nhà cách đó khoảng 100m lấy một cây dao bằng kim loại, dài khoảng 20cm, bề bản dao rộng khoảng 2cm, lưỡi dao sắc bén, đầu mũi dao nhọn cầm tay phải; Q lấy thêm một cây búa cầm tay trái đi qua chỗ uống bia lúc đầu với mục đích là đâm, chém G để trả thù. Q cầm dao và búa đi qua, Tr phát hiện có can ngăn nhưng Q không nghe, Q tiếp tục đi đến chỗ uống bia còn khoảng 5-6m thì G nhìn thấy liền đứng lên đi đến đối diện với Q dùng tay đánh Q chúi đầu xuống đất và làm rơi cây búa. Lúc này Đ chạy đến can ngăn bị G xô, đẩy ngã vào bụi tre gần đó. Q đứng lên tay phải đang cầm dao đâm liên tiếp nhiều nhất vào người G, G chạy một đoạn thì ngã xỉu được mọi người đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang đến ngày 28-4-2017 thì ra viện. Sau khi đâm G, Q cầm dao đi đến nhà T thấy T liền nói cho T biết Q dùng dao đâm G, nên T lấy dao quăng bỏ xuống sông Cái Sắn, còn Q đến Công an xã A đầu thú, đến ngày 20-6-2017 Q bị bắt tạm giam đến nay.

Về các vấn đề khác:

*Vật chứng vụ án: Một cây búa (loại búa bở củi), cán bằng cây gỗ dài 46cm, lưỡi búa bằng kim loại dài 13,5cm đã bị rỉ sét; Một đôi dép (loại dép quai ngang) màu xám đen bám nhiều bụi, dưới đáy dép có ghi số 44.

Sau khi gây án Nguyễn Văn Q cầm dao đến nhà Phạm Minh Tr nói đâm người khác, nên Huỳnh Thanh Tuấn lấy dao ném xuống sông Cái Sắn. Cơ quan điều tra có tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 296/KL-PY ngày 26-5-2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với Nguyễn Trường G, sinh năm 1990:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Sẹo vết thương vùng ngực phải, ngực trái và sẹo mổ, hiện còn xơ cứng, viêm tấy.
 - Thủng thất trái, tràn máu màng tim đã phẫu thuật, kết quả tốt.
 - Thủng thùy giữa phổi phải, tràn máu, tràn khí màng phổi 2 bên. Hiện để lại sẹo xơ nhu mô phổi, tràn dịch và dày dính màng phổi phải.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 55%.
3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.
4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ; nhưng gây hạn chế chức năng hô hấp mức độ ít.

*Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Trường G yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích và ngày công lao động và tiền tổn thất tinh thần, tổng số tiền là 25.313.346 đồng. Gia đình bị cáo đã khắc phục được 13.000.000 đồng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số: 34/KSĐT-TA ngày 30-8-2107 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q tội “Giết người” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của Nguyễn Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 18, khoản 3 Điều 52, Điều 47 và Điều 33 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 07- 08 năm tù;

Ngoài ra, đề nghị bồi thường trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Quan điểm của luật sư Bùi Thị Th bào chữa cho bị cáo cho rằng: Đồng ý quan điểm của Viện kiểm sát truy tố, xét xử bị cáo về tội “Giết người”. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại vì bị hại chửi bị cáo trước, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự là phù hợp quy định pháp

luật. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú, gia đình khó khăn, có nhân thân tốt, bị cáo động viên gia đình khắc phục 13.000.000 đồng cho phía bị hại, bị hại xin xử nhẹ cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử bị cáo mức án nhẹ hơn mức án Viện kiểm sát đề nghị.

Người bị hại Nguyễn Trường G yêu cầu bị cáo bồi thường tổng các khoản điều trị thương tích, tiền mất thu nhập và tổn thất tinh thần 25.313.346 đồng, phía bị cáo đã bồi thường được 13.000.000 đồng, nên yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại. Về hình phạt, đề nghị xử nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành phạm tội như cáo trạng đã nêu và đồng ý bồi thường cho người bị hại các khoản 25.313.346 đồng. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Vào khoảng 17 giờ ngày 23-4-2017, Nguyễn Văn Q đang ngồi uống bia cùng với Trương Thành L, Trương Thanh H, Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Ngọc Tr tại bụi chuối gần bờ sông thuộc ấp 2, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Lúc này Nguyễn Trường G và Nguyễn Văn H đi ngang qua vào ngồi uống bia chung với Q cùng mọi người. Ngồi được một lúc thì giữa G và Q xảy ra cự cãi, chửi nhau do G nói chuyện lớn tiếng và chửi thề. Q đi về lấy một cây dao bằng kim loại, dài khoảng 20cm, một cây búa đi qua chỗ uống bia, cách đó khoảng 5-6m G nhìn thấy liền đứng dậy lên đi đến đối diện với Q dùng tay đánh Q chúi đầu xuống đất và làm rơi cây búa. Lúc này, Đ chạy đến can ngăn bị G xô, đẩy ngã vào bụi tre. Q đứng lên tay phải đang cầm dao đâm 02 nhát vào người G, G được mọi người đưa đi cấp cứu kịp thời nên không chết. Q cầm dao đi đến nhà T thấy T liền nói cho T biết Q dùng dao đâm G, nên T lấy dao quăng bỏ xuống sông Cái Sắn. Sau đó Q đến Công an đầu thú.

Bị cáo Nguyễn Văn Q là người đã trưởng thành, nhận thức được việc dùng dao đâm vào người khác có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, tuy nhiên vì để giải quyết bức tức trong người, bị cáo đã dùng dao đâm vào người bị hại 02 nhát, một nhát trúng vào ngực phải, một nhát trúng vùng gần nách trái, gây thương tích 55 %. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh nêu trên được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe mà còn gây nguy hiểm tính mạng của người bị hại. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, bị cáo dùng dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đâm vào người bị hại Nguyễn Trường G gây thương tích 55%. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tích côn đồ, quyết liệt nhằm mục đích tước đoạt tính mạng của người bị hại, nhưng người bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Do đó, với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra cần tuyên cho bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ra đầu thú, tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục 13.000.000 đồng cho người bị hại, bị hại cũng có phần lỗi vì đã chửi thề và đánh bị cáo trước, bị hại xin xử nhẹ cho bị cáo, bị cáo phạm tội chưa đạt, nên Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47, Điều 18, khoản 3 Điều 52 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về các vấn đề khác:

*Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Trường G yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích, ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần, tổng số tiền là 25.313.346 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo bồi thường các khoản tổng cộng 25.313.346 đồng cho bị hại, khấu trừ 13.000.000 đồng gia đình bị cáo đã khắc phục, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 12.313.346 đồng.

**Về xử lý vật chứng:* Những vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần được tịch thu, tiêu hủy.

**Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự giá ngạch đối với số tiền 12.313.346 đồng x 5 % = 615.667 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Q** phạm tội “Giết người”.

2. Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47, Điều 18, khoản 3 Điều 52 và Điều 33 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Q 07 năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20-6-2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 75 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 590, Điều 591 Bộ luật Dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn Q bồi thường các khoản cho người bị hại Nguyễn Trường G số tiền 25.313.346 đồng, khấu trừ 13.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp (theo biên bản lời khai ngày 26-7-2017 và biên nhận tiền đề ngày 26-9-2017), bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 12.313.346 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất bằng mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

4. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tuyên tịch thu, tiêu hủy gồm: Một cây búa (loại búa bổ củi), cán bằng cây gỗ dài 46cm, lưỡi búa bằng kim loại dài 13,5cm đã bị rỉ sét; Một đôi dép (loại dép quai ngang) màu xám đen bám nhiều bụi, dưới đáy dép có ghi số 44.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 26/CGVC ngày 25-8-2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang – bút lục 139).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí giá ngạch 615.667 đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại tp. HCM;
- TAND Cấp cao tại tp.HCM;
- VKSND tỉnh KG;
- Sở Tư pháp tỉnh KG;
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG;
- THA tỉnh KG;
- CQCSĐT tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL & NV liên quan;
- Lưu.

Lê Trọng Hân